

**Hội thảo khoa học “Nghiên cứu và đào tạo khoa học xã hội và nhân văn ở Việt Nam: thành tựu và kinh nghiệm”**

Ngày 15/11/2010, tại Hà Nội, Hội thảo khoa học với chủ đề “Nghiên cứu và đào tạo Khoa học Xã hội và Nhân văn ở Việt Nam: thành tựu và kinh nghiệm” đã diễn ra với sự tham gia của các đại biểu đại diện của các cơ quan, viện nghiên cứu, trường đại học trong nước. Hội thảo nằm trong chuỗi những hoạt động kỉ niệm 65 năm truyền thống Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội).

Đọc báo cáo đề dẫn tại Hội thảo, GS. TS. Nguyễn Văn Khánh, Hiệu trưởng trường Đại học KHXH&NV điểm lại những mốc son lịch sử quan trọng, thành tựu nghiên cứu và đào tạo của Trường từ khi thành lập cho đến nay. Sau 65 năm xây dựng và phát triển, đến nay Trường Đại học KHXH&NV đã trở thành một cơ sở đào tạo và nghiên cứu hàng đầu của đất nước về KHXH&NV. Nhiều giáo sư tham gia giảng dạy tại trường là những chuyên gia đầu ngành về KHXH&NV, khẳng định được tên tuổi như GS. Đào Duy Anh, GS. Đặng Thai Mai, GS. Phan Huy Lê, GS. Phan Cự Đệ, GS. Nguyễn Tài Cẩn... Chỉ tính riêng trong 10 năm trở lại đây, cán bộ của nhà trường chủ trì tham gia 11 đề tài cấp Nhà nước, tiêu biểu như: Hệ thống Chính trị Việt Nam trong lịch sử; Các giá trị truyền thống của con người Việt Nam, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc, Bảo tồn phát huy di sản Hán Nôm ở Huế, Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Quốc hội... Những công trình nghiên cứu này góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho

việc hoạch định chính sách phục vụ quản lý những vấn đề văn hóa của đất nước cũng như phát huy bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc và đào tạo nhân lực. Về đào tạo nguồn nhân lực, 65 năm qua, trên 26.000 cử nhân, hàng trăm tiến sĩ, hàng ngàn thạc sĩ tốt nghiệp từ mái trường này.

Hội thảo tiến hành thảo luận trong ba phiên: phiên toàn thể (khai mạc) và hai phiên thảo luận chuyên đề (về đào tạo các ngành KHXH&NV và KHXH&NV ở Việt Nam: xu hướng, cơ hội và thách thức).

Liên quan đến lĩnh vực đào tạo của Nhà trường có 24 tham luận gửi tới Hội thảo. Các tham luận làm sáng tỏ: từ những nghiên cứu về chương trình đào tạo, cách thức đào tạo của Đại học Văn Khoa 65 năm trước và đưa ra một vài nhận định, suy nghĩ về chương trình đào tạo cách thức đào tạo hiện nay; nghiên cứu, trao đổi về từng chuyên ngành cụ thể, giới thiệu chi tiết về cơ cấu, đội ngũ cán bộ của bộ môn, một số những thành tựu trong nghiên cứu khoa học và đào tạo; một số kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển bộ môn... Bên cạnh đó là những trao đổi về quá trình xây dựng và phát triển các ngành, chuyên ngành đào tạo của nhà trường, qua đó góp phần tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về con đường hình thành, phát triển các ngành KHXH&NV ở Việt Nam nói chung và Nhà trường nói riêng.

Về những xu hướng, cơ hội và thách thức của KHXH&NV Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hoá có 23 báo cáo tham luận, không những tập trung thảo luận về cơ hội,

thách thức mà còn trao đổi đưa ra những giải pháp để có thể tăng cường hợp tác, phát triển mối liên kết đào tạo giữa các trường đại học, các viện nghiên cứu, cơ quan và doanh nghiệp. Các báo cáo nêu lên những nhiệm vụ cụ thể của đào tạo giáo dục KHXH&NV hiện tại – tương lai. Cùng với đó những giải pháp chiến lược cũng đã được nêu lên: các ngành KHXH&NV cần tạo ra những đột biến hơn nữa về chất lượng đào tạo, gắn công tác nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng, chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, sư phạm và năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ giảng dạy...

Phát biểu tại Hội thảo, GS. TSKH. Vũ Minh Giang, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, cho biết, thời gian tới, Trường Đại học KHXH&NV cần chú trọng giải quyết bài toán đào tạo nguồn nhân lực, vừa đáp ứng nhu cầu của xã hội, nhưng cũng xây dựng được đội ngũ các nhà nghiên cứu khoa học đầu ngành.

#### KHÁNH VÂN

#### **Hội nghị – Hội thảo: Các giải pháp bài trừ hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Ngày 25/11/2010, tại Hà Nội, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch đã tổ chức Hội nghị-Hội thảo "Các giải pháp bài trừ hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số". Hội nghị thu hút sự tham gia của nhiều đại biểu đến từ Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu và các cơ quan thông tấn báo chí.

Với chính sách của Đảng và Nhà nước ta, văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số ngày càng được bảo tồn và phát huy. Tuy nhiên, nhiều dân tộc thiểu số ở nước ta đang đứng trước nguy cơ tụt hậu và suy thoái giống nòi bởi những ảnh hưởng của các hủ tục lạc hậu

lâu đời. Vì vậy, Hội nghị lần này hướng tới mục tiêu nhanh chóng đẩy lùi, xóa bỏ những hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng để vùng dân tộc thiểu số sớm thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu.

Các tham luận gửi đến Hội nghị đều tập trung đánh giá thực trạng và đưa ra những giải pháp nhằm bài trừ những hủ tục lạc hậu còn tồn tại trong đời sống sinh hoạt, lễ hội, phong tục tập quán, tín ngưỡng... của các dân tộc thiểu số hiện nay, đặc biệt là khu vực Tây Nguyên và miền núi phía Bắc. Tuy chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ trong toàn cảnh đời sống văn hóa xã hội của vùng dân tộc thiểu số, song những hủ tục lạc hậu này tiềm ẩn nhiều nguy cơ lan rộng, tạo thành rào chắn cản trở sự phát triển của các dân tộc, dễ bị kẻ xấu lợi dụng gây kích động người dân.

Các đại biểu cho rằng, cần phải hiểu nguyên nhân sâu xa của mỗi hủ tục mới có thể tìm được giải pháp bài trừ một cách hợp lý nhất. Đồng thời, cần tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân. Phân tích rõ tác hại của các hủ tục, vận động nhân dân từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu không còn phù hợp với đời sống hiện tại. Bên cạnh đó, cần gắn liền việc bài trừ các hủ tục lạc hậu với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... cho người dân.

Tuy nhiên, việc đưa ra các giải pháp bài trừ, đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ các hủ tục lạc hậu này phải dựa trên những đặc trưng riêng của mỗi vùng miền. Trong số các giải pháp được đưa ra, Hội

ngộ đặc biệt chú ý đến giải pháp xây dựng mô hình tiêu biểu để nhân rộng phong trào trong mỗi dân tộc. Theo đó, mô hình tại chỗ là tốt nhất, tránh việc lấy mô hình từ vùng này, dân tộc này đem áp dụng cho các vùng khác, dân tộc khác. Một gia đình, một làng bản làm tốt cũng có thể trở thành mô hình kiểu mẫu để nhiều gia đình, làng bản noi theo.

#### HUỆ NGUYỄN

#### **Hội thảo khoa học: Cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người**

Trong hai ngày 26 và 27/11/2010, tại Hà Nội, Viện KHXH Việt Nam đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề: “*Cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người*”. Hội thảo thuộc khuôn khổ Dự án Diễn đàn giáo dục quyền con người, do Chính phủ Đan Mạch tài trợ Chính phủ Việt Nam và Viện KHXH Việt Nam là cơ quan chủ trì thực hiện. Mục tiêu của *Diễn đàn giáo dục quyền con người* là không chỉ thúc đẩy việc nghiên cứu quyền con người từ phương diện lý luận và thực tiễn, mà còn góp phần đào tạo một đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy ở bậc đại học và sau đại học về quyền con người hiện đang rất thiếu ở Việt Nam. Mặt khác, Diễn đàn cũng góp phần nâng cao nhận thức về quyền con người đối với mọi tầng lớp trong xã hội, từ đó thúc đẩy việc bảo đảm, bảo vệ và phát triển quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

Hội thảo đã dành sự quan tâm đối với những vấn đề khá cụ thể của quyền con người, mang tính thực tiễn cao. Tham gia Hội thảo có khoảng 100 đại biểu là các học giả đến từ Viện KHXH Việt Nam, các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học, các trung tâm và mạng lưới nghiên cứu, giảng dạy quyền con

người hàng đầu ở Việt Nam với 28 báo cáo khoa học, thể hiện sự quan tâm của các học giả đối với vấn đề này trên cả hai phương diện lý luận và thực tiễn.

Từ phương diện lý luận, các học giả đã bàn và thảo luận về các vấn đề như: Các yếu tố cấu thành cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quá trình hình thành cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người, cơ sở của việc hoàn thiện cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người, các nhân tố tác động đến việc hình thành và hoạt động của các cơ chế đảm bảo quyền con người, v.v...

Từ phương diện thực tiễn, Hội thảo đã trình bày và thảo luận về các vấn đề như: Cơ chế bảo vệ quyền con người trong tổ tụng hình sự Việt Nam, cơ chế bảo vệ quyền con người bằng toà án, cơ chế đảm bảo quyền con người bằng các hình thức pháp lý hành chính, v.v... Ngoài ra, nhiều báo cáo cũng đã đề cập đến các cơ chế quốc tế, khu vực trong việc đảm bảo quyền con người, như: Cơ chế bảo vệ quyền con người của Liên Hợp Quốc, của Liên minh châu Âu, cơ chế đảm bảo quyền con người ở Đông Nam Á, v.v...

Sau hai ngày hội thảo với nhiều ý kiến trao đổi thẳng thắn, cởi mở và tâm huyết, các học giả đã góp phần mang lại nhận thức ngày càng sâu sắc hơn, đầy đủ hơn về quyền con người nói chung và cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người nói riêng. Kết quả của Hội thảo chắc chắn sẽ góp phần vào việc bảo đảm, bảo vệ quyền con người ở Việt Nam hiện nay, đồng thời thúc đẩy sự nghiệp phát triển quyền con người ở Việt Nam trong thời gian tới.

CHU VĂN TUẤN